

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại khu vực ngoại cảnh và 1 số khoa tại Bệnh viện Quân y 120
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Quân y 120
- Địa điểm: Bệnh viện Quân y 120, địa chỉ: Số 518 Nguyễn Thị Thập, P. Thới Sơn, Đồng Tháp.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Thời gian hoàn thành việc cung cấp dịch vụ cho gói thầu là **09 tháng**.
- Hình thức chọn thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí chi hoạt động sự nghiệp năm 2026
- Quy mô gói thầu: Cung cấp Dịch vụ vệ sinh công nghiệp toàn Bệnh viện, dịch vụ sẽ được thực hiện các ngày trong tuần (bao gồm các ngày thứ bảy, chủ nhật & ngày Lễ).
- Địa điểm cung cấp: Số 518 Nguyễn Thị Thập, P. Thới Sơn, Đồng Tháp

2. Yêu cầu về kỹ thuật.

Mục này đưa ra các yêu cầu về kỹ thuật đối với việc cung cấp dịch vụ nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng mục tiêu ban đầu của Chủ đầu tư. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các dịch vụ Vệ sinh công nghiệp Bệnh viện Quân y 120 đáp ứng theo yêu cầu dưới đây:

A. Yêu cầu về nhân sự thực hiện

TT	Khu vực vệ sinh	Số lượng	Thời gian làm việc	Ghi chú
I	Vệ sinh công nghiệp một số khoa Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Thứ 7 (Kể cả ngày lễ)			
01	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	04 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn

				che; kính trên cao, ban công, thang bộ, thang máy (01 quý/lần)
02	Khoa A2	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
03	Khoa B1	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao (01 quý/lần)
04	Khoa B4	02 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công, thang bộ, thang máy (01 quý/lần)
05	Khoa C2	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
06	Khoa C4	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)

07	Khoa C5	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
08	Đánh sàn toàn bộ khuôn viên bệnh viện	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
II	Vệ sinh công nghiệp khu vực ngoại cảnh Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Thứ 7 (Kể cả ngày lễ)			
09	Trục đường từ cổng trước, cổng phụ, xung quanh sảnh chỉ huy đến khoa C4	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
10	Trục đường từ Kế hoạch tổng hợp đến công viên C2 xuống tới trước khoa C5	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
11	Trục đường chính từ khoa B1 xuống đến khoa A4, khu vực bờ kè	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
12	Giám sát toàn bộ hoạt động vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
Tổng cộng		17 người		

B. Yêu cầu kỹ thuật gói thầu:

I. Quy định chung.

- Phải tuân thủ nội quy, quy định của Bệnh viện; quy định của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

- Luôn có tinh thần trách nhiệm, nhanh nhẹn, giao tiếp lịch sự, đúng mực, trung thực trong công việc.

- Luôn mang đầy đủ trang phục, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ phù hợp với vị trí công việc khi làm việc.

- Biết rõ phân vùng làm việc của mình, không tự ý rời vị trí làm việc.

- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và quy tắc phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của Chính phủ và Bệnh viện.

- Tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường của Bệnh viện, không vứt rác bừa bãi, nhắc nhở bệnh nhân và người nhà bệnh nhân giữ vệ sinh chung.

- Tất cả nhân viên làm sạch và nhân viên thu gom rác phải được trang bị đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân tùy vào từng khu vực làm việc theo quy định.

- Có kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo vệ sinh từng khu vực khi Bệnh viện có nhu cầu đặc biệt như: Dịch bệnh, thiên tai ...;

- Không bố trí nhân sự làm việc là những người có hành vi sai phạm bị Bệnh viện phát hiện, nhắc nhở hoặc nhân sự không có năng lực, không thực hiện đúng nhiệm vụ theo quy định. Đồng thời, Nhà thầu sẽ có phương án thay thế nhân sự tối đa trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay đổi nhân sự từ Chủ đầu tư.

- Tất cả nhân viên đủ sức khỏe theo quy định để đảm bảo thực hiện được nội dung Hợp đồng nếu được trúng thầu.

- Có định nhân viên làm ở các vị trí đã được phân công để đảm bảo chất lượng vệ sinh cho các khoa, phòng.

- Thực hiện công việc đúng kỹ thuật, tuân thủ quy định kiểm soát nhiễm khuẩn và các quy định liên quan.

- Nhân sự tham gia phải có chuyên môn nghiệp vụ và thái độ làm việc phù hợp.

- Nhà thầu tự trang bị đầy đủ thiết bị, máy móc, hóa chất... và đảm bảo tất cả đáp ứng quy định của Bộ Y tế.

- Sau khi hoàn thành công việc, thiết bị và dụng cụ vệ sinh phải được sắp xếp gọn gàng, đúng vị trí cố định của từng khoa/phòng.

- Dụng cụ vệ sinh và hóa chất làm sạch phải luôn được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng sử dụng khi cần.

- Đảm bảo đủ nhân sự, thiết bị, máy móc, hóa chất và dụng cụ để thực hiện dịch vụ tại tất cả các khu vực.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu xảy ra sự cố vệ sinh môi trường, PCCC, an toàn lao động do lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động tập huấn PCCC do Bệnh viện tổ chức khi được yêu cầu.

- Kịp thời xử lý các sự cố phát sinh để đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, liên tục.

- Cung cấp bao bì đựng, thu gom chất thải y tế theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ phải tuân thủ các Thông tư, quyết định chung sau:

+ Thực hiện công tác thu gom, phân loại và vận chuyển rác tại bệnh viện theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.

+ Thực hiện công tác vệ sinh tại Bệnh viện theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ y tế về Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Trường hợp trong giai đoạn có dịch bệnh thuộc nhóm A thì phải thực hiện làm sạch và khử khuẩn theo quy định của Bộ Y tế hiện hành

+ Trong thời gian thực hiện gói thầu, có các văn bản pháp luật thay thế các văn bản trên thì thực hiện theo các văn bản thay thế đó.

II. Nội dung công việc thực hiện

1. Các khu vực yêu cầu thực hiện dịch vụ trọn gói:

TT	Khu vực	Ghi chú
1	Khu vực yêu cầu vô khuẩn cao (ký hiệu màu trắng)	Khu vực chăm sóc, điều trị trực tiếp NB trong tình trạng nặng hoặc rối loạn đáp ứng miễn dịch (ví dụ: NB ung thư, NB suy giảm miễn dịch, NB ghép tủy, NB đang được điều trị liệu pháp hóa học/tia xạ, NB bỏng, NB phẫu thuật), bề mặt khu phẫu thuật, buồng can thiệp mạch, khu đóng gói lưu giữ dụng cụ tiệt khuẩn, khu pha chế dịch. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp.
2	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao (ký hiệu màu đỏ)	Khu vực có bề mặt bị phơi nhiễm với lượng lớn máu hoặc các dịch cơ thể khác (ví dụ: khu vực lọc máu, các đơn vị chăm sóc tích cực, nhà vệ sinh) hoặc khu vực tiếp nhận, cách ly NB mắc các bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch (ví dụ khu cách ly NB cúm, SARS, sởi, vi khuẩn toàn kháng v.v). Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp
3	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình (ký hiệu màu vàng)	Ngoại trừ buồng bệnh, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ chất ô nhiễm thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao đã trình bày ở trên, tất cả các buồng bệnh, buồng thủ thuật, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ đồ bẩn của các đơn vị còn lại trong BV thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
4	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm thấp (ký hiệu màu xanh)	Bề mặt và/hoặc thiết bị không phơi nhiễm với máu/dịch cơ thể (Phòng khám, phòng hành chính, phòng chờ, phòng nhân viên, phòng họp v.v). Bề mặt tại khu vực này chỉ cần làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
5	Khu vực công cộng bên ngoài	Vĩa hè, khu vực sân, vành đai xung quanh bệnh viện, lối xe chạy, bãi đậu xe,...
6	Khu vực công cộng bên trong	Lối vào chính, sảnh chính, sảnh thang máy, hành lang, lang can (kính), khu vực ngồi chờ bệnh nhân.

TT	Khu vực	Ghi chú
	(ký hiệu màu xanh)	

- **Khu vực những bề mặt ít có sự tiếp xúc thường xuyên:** Thường cần được làm sạch ít nhất 1 lần/ ngày và khi cần.

- **Những khu vực chăm sóc và điều trị thông thường:** Được làm sạch với tần suất 2 lần/ ngày.

- **Khu vực vô khuẩn:** Có tần suất làm sạch nhiều hơn tùy thuộc vào số lượng người bệnh tại khu vực. (ít nhất 2 lần/ ngày và khi cần, trừ khu vực phòng mổ phải thực hiện theo quy trình riêng trong phẫu thuật).

- **Khu vực có dịch thể tràn ra bề mặt:** Theo quy định, các vết máu, nước tiểu, dịch tiết, chất nôn phải làm vệ sinh ngay khi phát sinh.

- **Khu vực có bề mặt thông thường:** Buồng bệnh, các phòng khu hành chính (Bao gồm phòng trực, phòng giao ban, phòng làm việc, phòng chờ, quầy hành chính, khu nhận bệnh, khu khám bệnh..., làm sạch theo lịch trình cố định, làm sạch bổ sung theo yêu cầu)

- **Khu vực Ngoại cảnh:** Bao gồm hành lang, nóc nhà, cầu thang, thang máy, lan can (balcon), sân thượng, sân, vườn, thảm cỏ, đường đi, nhà xe, ... làm sạch theo lịch trình cố định, làm sạch bổ sung theo yêu cầu.

2. Chi tiết công việc và tần suất vệ sinh cho từng đối tượng

TT	Nội dung	Công việc phải thực hiện
1	Vệ sinh bề mặt: Sàn nhà, sàn buồng bệnh, cầu thang, bậc tam cấp, hành lang, thang máy,...	- Lau ít nhất 02 lần/ngày và khi có yêu cầu của khoa, phòng (luôn duy trì sạch trong ngày). - Lau sàn theo quy trình 2 xô, 1 chiều. - Chà sàn ít nhất 01 lần/2 tuần và khi có yêu cầu của khoa/phòng (thời gian chà sàn không làm trong thời gian làm việc hành chính).
2	Vệ sinh thiết bị (TB), đồ dùng trong phòng/buồng làm việc: Bàn, ghế, tủ, kệ, máy tính, máy in, TBYT.	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Tối thiểu vệ sinh bên ngoài thiết bị, đồ dùng, ...01 lần/ ngày.

3	Vệ sinh đồ dùng – TB buồng bệnh, buồng kỹ thuật: Giường bệnh, băng ca, xe chuyển bệnh nhân nằm, ngòì, giá dịch truyền, chân các xe tiêm...	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa. - Vệ sinh ngay sau khi bệnh nhân xuất viện hoặc tử vong.
4	Vệ sinh bề mặt: toilet, bồn rửa, phòng tắm, phòng kỹ thuật,...	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Tối thiểu vệ sinh toilet 02 lần/ngày. - Thông thoát nước sàn nhà (nếu hư phễu gom nước; van xả nước hoặc cầu hư thì bít lại và báo Ban QL toà nhà sửa).
5	Đánh rửa dép, lau chùi kệ để giày dép, giặt thảm chập chân	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa.
6	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt thông gió, tường, vách, trần nhà, màn che.	- Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Vệ sinh ít nhất 01 lần/tuần và khi có yêu cầu của khoa. - Tháo lắp vệ sinh khi cần.
7	Vệ sinh bề mặt: kính, khung nhôm, song cửa,...	- Tối thiểu lau ít nhất 01 lần/tuần. - Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh.
8	Vệ sinh bề mặt vách tường, kính trên cao, ban công, biển báo,...	- Vệ sinh định kỳ 01 tháng/lần. - Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh.
9	Vệ sinh khu vực ngoại cảnh: Đường đi, lối ra vào, bãi cỏ, các bồn hoa, chậu cây, cắt cỏ tất cả loại cỏ, vệ sinh các nhà xe (Toàn bệnh viện)	- Quét và gom rác tối thiểu 02 lần/ngày - Vệ sinh ngay sau khi có vết bẩn phát sinh. - Rửa đường đi bằng máy phun rửa áp lực cao - Cắt cỏ ít nhất 01 lần/2 tuần và khi có yêu cầu của BV. - Thu gom sạch rác nổi trong các bồn hoa, chậu cây. - Thu gom rác rơi rải dưới phía dưới thùng rác.
10	Thu gom, phân loại rác thải, vận chuyển rác đưa vào kho sắp xếp phân loại theo từng loại rác tại mỗi	- Kiểm tra, phân loại, thu gom rác khi sắp đầy thùng, không để đầy hay rơi tràn ra bên ngoài. Tối thiểu 2 lần/ ngày. - Vệ sinh trong và ngoài thùng đựng rác hàng ngày.

	kho đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp, (vận chuyển rác, xe rác lây nhiễm riêng; rác thông thường/ tái chế/ sinh hoạt riêng) (Toàn bệnh viện)	- Thực hiện màu sắc bao chứa rác theo quy định của ngành y tế (xanh: rác thông thường, trắng: rác tái chế, vàng: rác thải y tế,...) - Thời gian vận chuyển rác trước mỗi đầu giờ sáng, chiều ngay khi thùng chứa đầy và đưa vào kho phân loại sắp xếp gọn gàng từng loại riêng biệt của mỗi loại rác. - Lập sổ ghi chép bàn giao số lượng rác hàng ngày cho từng loại rác. - Xử lý mùi hôi (nếu có).
11	Cung cấp đầy đủ bao chứa rác các loại	- Cung cấp bao đựng rác theo nhu cầu của Bệnh viện, màu sắc, quy cách bao đựng rác theo quy định thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.
12	Nhân lực làm việc, máy móc thiết bị đầy đủ theo hợp đồng	- Thực hiện đủ số lượng nhân lực hàng ngày theo hợp đồng (kể cả thứ 7, chủ nhật, lễ-tết) - Trang thiết bị phục vụ phải đảm bảo đầy đủ cho công việc

3. Trình tự và kỹ thuật công việc làm sạch trọn gói:

- Trình tự làm sạch phải đảm bảo quy định chung về tránh lây lan nguồn ô nhiễm từ các khu vực nhiều sang ít, cụ thể:

+ **Khu vực ô nhiễm:** Làm sạch từ khu vực có nguy cơ ô nhiễm ít nhất sang khu vực bị ô nhiễm nhiều.

+ **Bề mặt tiếp xúc:** Làm sạch từ bề mặt ít có sự tiếp xúc tới bề mặt tiếp xúc thường xuyên.

+ **Bề mặt cao, thấp:** Làm sạch từ bề mặt cao xuống thấp, từ bên trong ra bên ngoài.

- Kỹ thuật và nguyên tắc cơ bản của làm sạch: Làm sạch từ nơi ít ô nhiễm tới nơi ô nhiễm nhất, từ bề mặt ít tiếp xúc tới tiếp xúc thường xuyên, từ cao tới thấp và từ trong ra ngoài. Cụ thể các quy định về làm sạch như sau:

+ **Quy định về trình tự:** Làm theo Quy trình do khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn xây dựng. Nhân viên vệ sinh cần làm sạch các loại rác có thể nhìn thấy bằng mắt

thường trước. Sau đó, dùng hóa chất để làm sạch hoặc khử khuẩn tùy theo đặc trưng và yêu cầu của từng khu vực.

+ **Quy định về thiết bị bảo vệ:** Không dùng tay trần để thu dọn các rác thải sắc nhọn có thể gây tổn thương và lây nhiễm mầm bệnh. Đối với các rác thải loại này cần được thu gom và lưu trữ tại những vật dụng chắc chắn.

+ **Quy định về hạn khuếch tán nguồn ô nhiễm:** Nhân viên không sử dụng chổi quét thu gom vệ sinh trong khu phòng bệnh, khu văn phòng, không bật quạt gió trong suốt quá trình làm vệ sinh loại bỏ bụi bẩn trước khi lau, thực hiện đúng nguyên tắc về kỹ thuật làm sạch.

4. Công việc vệ sinh trọn gói: Vệ sinh được thực hiện theo thời khóa biểu và yêu cầu của điều dưỡng trưởng theo đặc thù của các khoa.

- Tại các buồng, phòng tòa nhà: Xử lý, làm sạch và diệt khuẩn ngay bằng hóa chất các vết máu, dịch tiết, nước tiểu phát sinh sau mỗi ca bệnh trước khi làm vệ sinh thông thường. Ngoài ra sẽ có các công tác tẩy rửa đột xuất khi có máu, dịch tiết rơi và xử lý diệt muỗi, diệt mối (nếu có), xử lý hôi ...

- Sàn: Hàng ngày hút bụi trong các góc, lau sàn theo quy trình 2 xô – 1 chiều với hóa chất làm sạch, lau khử khuẩn. Hàng tuần, phải dùng máy chuyên dụng để làm sạch sàn và dùng bàn chải để cọ sạch các chân tường, góc tường. Luôn kiểm tra và xử lý các vết bẩn phát sinh.

- Tường: Dùng giẻ mềm và hóa chất diệt khuẩn để làm sạch một lần trong ngày. Ngoài ra, thường xuyên kiểm tra và làm sạch các vết bẩn phát sinh trên tường.

- Thiết bị, đồ dùng: Thường xuyên kiểm tra và lau sạch nệm giường, chân giường, sau mỗi cas chuyên môn.

- Trần nhà: Quét máng nhện, lau quạt trần, bóng đèn theo định kỳ một tuần một lần bằng hóa chất diệt khuẩn.

- Lavabo: Cọ rửa thường xuyên bằng dụng cụ riêng biệt, dụng cụ chuyên biệt, các hóa chất làm sạch – khử khuẩn trước khi sử dụng.

- Cửa ra vào, cửa sổ: lau khô hằng ngày và sử dụng loại hóa chất chuyên dụng để làm sạch. Thường xuyên kiểm tra để không có vết bẩn hoặc dấu vân tay dính trên cửa, kiếng.

- Rác: Được thu gom và xử lý ngay sau mỗi cas bệnh, thùng rác được làm sạch trong ngày và khi có phát sinh.

- Nhà, cửa, điện, nước: Sử dụng tiết kiệm, khi làm công tác vệ sinh nếu phát hiện hư hỏng phải kịp thời báo cáo giám sát viên hoặc người quản lý tại Khoa/Phòng bệnh viện để kịp thời sửa chữa.

****Lưu ý thực hiện các yêu cầu công việc tại khu vực đặc biệt, bao gồm:***

Tại khoa Cấp cứu, Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức:

- Đảm bảo thực hiện công việc đúng quy trình.
- Dụng cụ, tải lau, khăn lau: Sử dụng riêng biệt với khác khu vực khác.
- Công việc vệ sinh sẽ được thực hiện theo thời khóa biểu và yêu cầu của điều dưỡng trưởng và theo đặt thù của khoa.

5. Phân loại và thu gom chất thải y tế:

- Toàn bộ chất thải y tế được phân loại, thu gom, xử lý theo Quy định về quản lý chất thải y tế 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.

- Chất thải y tế được thu gom theo từng loại ngay từ khu vực phát sinh về kho lưu giữ tạm thời của các khoa, phòng;

- Sau khi chất thải y tế được thu gom vào thùng lớn tại các kho lưu giữ tạm thời, sẽ vận chuyển xuống kho tập trung của bệnh viện khi đầy 2/3 thùng hoặc 02 lần mỗi ngày.

- Khi vận chuyển, các thùng đựng chất thải y tế được đậy nắp kín tránh rơi vãi trong quá trình vận chuyển.

- Phân chia theo loại chất thải y tế, sắp xếp vào kho theo từng loại ngay sau khi tập trung của bệnh viện.

- Áp dụng đúng qui trình và không được để quá 24h.

- Chất thải y tế thông thường chứa trong túi màu xanh.

- Chất thải y tế lây nhiễm chứa trong túi màu vàng.

- Chất thải tái chế chứa trong túi màu trắng.

- Vệ sinh sạch sẽ thùng chứa chất thải y tế sau mỗi lần đổ và thu gom.

- Cho chất thải y tế vào nhà chứa rác sau mỗi lần đổ và thu gom.

- Sắp xếp từng loại của mỗi loại chất thải y tế tại mỗi kho (hoặc tạm gom lại thành đồng khi kho đầy, sau đó sắp xếp lại sau).

III. Đảm bảo kỹ thuật

- Mỗi khoa được trang bị ít nhất 1 xe làm vệ sinh với đầy đủ các thiết bị, đặc biệt là ít nhất phải có 2 xô. Xe làm vệ sinh phải có màu sắc, quy chuẩn, phù hợp với chuyên ngành y tế.

- Tãi lau, đầu lau sàn loại sợi ngắn (Microfiber Pad), thảm lau chân phải phân biệt màu sắc hoặc có ký hiệu riêng biệt sử dụng trong phòng bệnh, phòng kỹ thuật và các phòng chức năng; (*Tãi lau các phòng chức năng sử dụng riêng biệt với các khoa và buồng bệnh*).

- Tãi lau, đầu lau sàn phải được thay ngay sau khi dùng làm sạch máu hay dịch tiết và được thu gom giặt khử trùng riêng.

- Công việc làm sạch sàn ở các khu vực có nguy cơ lây nhiễm, phải áp dụng phương pháp lau 2 xô 1 chiều.

- Xử lý chất thải y tế theo qui định của Bộ y tế; Các dụng cụ làm vệ sinh được giữ riêng biệt cho từng khu vực.

- Có nhân viên kiểm tra cho từng khu vực và báo cáo cho các khoa/phòng của Bệnh viện để giám sát.

- Có bộ phận quản lý trực tiếp và đào tạo nhân viên đã được đào tạo dưới sự hỗ trợ chuyên môn của Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Có kế hoạch và lịch làm việc cho từng bộ phận (khoa/phòng), từng khu vực làm vệ sinh cụ thể cho hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng được thông qua khoa Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện.

- Có kế hoạch đảm bảo vệ sinh cho từng khu vực khi có yêu cầu đặc biệt khác như dịch bệnh, thiên tai....

- Hàng tuần cử cán bộ giao ban với khoa Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn để báo cáo công việc thực hiện (khi có thay đổi nhân sự phải báo cáo lại cho khoa/phòng đang thực hiện và quản lý được biết). Trong quá trình làm việc nếu có nhân viên thực hiện

không đáp ứng hoặc không hoàn thành công việc, được nhắc nhở mà không khắc phục được tại khoa/phòng thì công ty phải có trách nhiệm thay người.

- Có kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch, cho từng khu vực trong khoa/phòng và ngoại cảnh

- Có kế hoạch sử dụng hóa chất và vật dụng thay thế thường xuyên, cho từng khu vực theo đúng quy định của Bộ Y tế

- Có quy trình và thực hiện kỹ thuật làm vệ sinh phù hợp theo: Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ y tế về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y Tế về việc quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại Bệnh viện.

- Có trình bày Giải pháp, kế hoạch thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải chi tiết cho từng nội dung công việc như: nguyên tắc, phương pháp thực hiện, trình tự thực hiện, kỹ thuật làm sạch (bao gồm: thiết bị, dụng cụ, vật tư hóa chất) ví dụ như: số lượng nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, lịch công việc thực hiện (ngày, tuần, tháng, quý), hóa chất, màu tẩy lau/khăn lau, phân tầng nguy cơ, các quy trình vệ sinh, Phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải y tế cho từng khu vực Khoa, Phòng riêng biệt. Kế hoạch phối hợp với bệnh viện ứng phó sự cố môi trường (như tràn đổ hóa chất, vận chuyển ngã đổ chất thải lây nhiễm) trong quá trình cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho từng khu vực khoa, phòng tại bệnh viện...

- Lịch phân công chi tiết nêu rõ từng mốc thời gian làm việc tương ứng với nội dung công việc của từng nhân sự tại từng vị trí làm sạch của tất cả khoa, phòng tại bệnh viện một cách hợp lý, phù hợp với đặc thù của từng khu vực khoa, phòng và đáp ứng yêu cầu của Bệnh viện.

- Bảng mô tả theo chi tiết công việc vệ sinh theo yêu cầu có đầy đủ các nội dung như sau: nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, thời gian làm việc cho từng khu vực Khoa, Phòng tại bệnh viện một cách hợp lý, phù hợp với đặc thù của từng khu vực khoa, phòng và đáp ứng yêu cầu theo của Bệnh viện

IV. Yêu cầu về nhân sự: Số lượng nhân viên vệ sinh làm việc hàng ngày tại bệnh viện phải đảm bảo tối thiểu **17 người**.

TT	Danh mục dịch vụ	Nội dung yêu cầu	Ghi chú
1	Số lượng từng vị trí:	- Vệ sinh công nghiệp một số khoa: Tổng số 12 người - Vệ sinh công nghiệp ngoại cảnh: Tổng số 4 người - Giám sát: Tổng số 01 người	
2	Về đào tạo huấn luyện	- Mọi đối tượng thực hiện làm sạch/khử khuẩn môi trường bề mặt đều phải được đào tạo và cấp giấy chứng nhận về vệ sinh bệnh viện theo Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 (Kèm theo Giấy chứng nhận, Hợp đồng tập huấn, danh sách nhân viên (Có xác nhận của đơn vị tập huấn)); - Đối với Quản lý, giám sát chất lượng dịch vụ: Tốt nghiệp đại học chuyên ngành môi trường; Có chứng chỉ/chứng nhận: Kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử trong cơ sở y tế; huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động,...	Cam kết cung cấp trong quá trình hoàn thiện hợp đồng
3	Quy định chung	- Khi nhân viên nghỉ ốm, phép, ... công ty phải có người thay thế vào các vị trí thiếu, không bố trí 1 người kiêm nhiệm nhiều khu vực làm ảnh hưởng đến chất lượng vệ sinh của bệnh viện. Đồng thời các vị trí trực này phụ trách các nhà vệ sinh và các phát sinh trong đêm. - Phải đảm bảo đủ số lượng nhân lực tại các khu vực hoạt động trong ngày và trực đêm. Kể cả lễ, tết, thứ bảy, chủ nhật. - Nhân viên làm vệ sinh tại Khoa Gây mê hồi sức phải được bố trí cách ly với các khu vực khác: Dụng cụ, khăn lau, tải lau, hóa chất làm sạch, phương tiện làm sạch sử dụng riêng theo yêu cầu của Điều dưỡng Trưởng khoa. - Nhân viên trực tại Khoa Gây mê hồi sức phải nằm trong độ tuổi từ 25 - 52 tuổi.	

		- Tất cả nhân viên vệ sinh có độ tuổi theo Luật lao động hiện hành. - Nhân viên Công ty vệ sinh làm việc tại bệnh viện phải nhã nhặn trong giao tiếp, thực hiện mặc đồng phục đúng theo quy chế trang phục hiện hành và chỉnh tề, thực hiện tốt Quy tắc ứng xử theo quy định của Bộ Y tế, của Bệnh viện và những quy khác của pháp luật. - Định kỳ từ ngày 1 – 5 tây hàng tháng giám sát gửi: phiếu đánh giá chất lượng dịch vụ về các khoa, phòng; bảng phân công và lịch làm việc của nhân viên đang phụ trách các khoa, phòng về khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; lịch trực nhân viên gửi về phòng trực hành chính và các khoa, phòng. - Nhập hóa chất có sự giám sát của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, cấp phát xà phòng rửa tay và giấy vệ sinh trước 05 tây hàng tháng. - Đối với khu vực đặc thù, thời gian làm việc sẽ được bố trí cho phù hợp với khu vực đó, chẳng hạn như làm ngoài giờ hành chính (sáng sớm, tối hoặc đêm) hoặc vào một thời điểm cụ thể hàng ngày. Các khoa có từ 3 nhân viên trở lên công ty bố trí giờ xen kẽ nhau để đảm bảo giờ làm việc tại khoa. - Phải có lịch làm việc cụ thể gửi cho khoa KSNK và các khoa/phòng ngày nghỉ Lễ, Tết, thứ bảy, chủ nhật - Đảm bảo đủ nhân lực theo hợp đồng (đính kèm Bảng chi tiết phạm vi công việc – Nhân công và thời gian làm việc định kỳ hàng tháng). Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu công ty có thay đổi nhân lực so với lần đầu, công ty phải thông báo cho Bệnh viện (khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng Điều dưỡng, khoa có thay đổi người biết) trước khi nhân viên mới vào làm việc. Khi tiếp nhận nhân viên mới Công ty phải	
--	--	---	--

		phân công người hướng dẫn, tập huấn quy trình làm sạch. * Riêng nhân viên giám sát: + Có mặt thường trực để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh liên quan về vệ sinh khi Phòng Điều dưỡng, Khoa KSNK, các khoa liên hệ.	
--	--	--	--

V. Yêu cầu về hóa chất, thiết bị, công cụ, vật tư, phương tiện phòng hộ cá nhân.

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra trọn gói	Ghi chú
1.	Danh mục hóa chất	- Các loại hóa chất sẽ sử dụng. Hóa chất sử dụng để vệ sinh phải trong danh mục cho phép sau: Sử dụng lau chùi: - Nhóm Amonium bậc 4 (Surfanios, future DC1, Forward DC, Stride Floral DC) nồng độ theo nhà sản xuất. - Nhóm Amonium bậc 4 kết hợp với cồn (Meliseptol, Caviwipes 1,2,3) - Nhóm chlorine hoạt tính (Presept, chloramine B) nồng độ sử dụng theo quy trình thực hành vệ sinh môi trường bề mặt sơ sỡ y tế. - Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh: thành phần Axit photpho, amonium bậc 4 Sử dụng phun xịt: - Dung dịch hydrogen peroxide (Sanosil, Noocolyse) nồng độ sử dụng 0.5%.	Theo QĐ 3671; QĐ 3916
2	Một số yêu cầu về hóa chất sử dụng vệ sinh.	- Tất cả các loại hóa chất đều phải có nhãn hiệu, thành phần, xuất xứ, an toàn cho người sử dụng có chứng nhận lưu hành hóa chất đang sử dụng theo quy định, (có bản kê khai công dụng chính của các loại hoá chất). Các loại hoá chất phải có: + Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ ràng liều sử dụng của từng loại hoá chất	Cung cấp tài liệu chứng minh trong quá trình hoàn thiện hợp đồng

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra trọn gói	Ghi chú
		+ Bảng công bố thành phần, tiêu chuẩn, tác dụng chỉ định của hóa chất do nhà sản xuất công bố hoặc tài liệu khác tương đương. + Bản chỉ dẫn an toàn hoá chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. + Các loại hóa chất trên không có tính độc hại cho người sử dụng, có mùi dễ chịu, không có tính ăn mòn cao, và có tính khử khuẩn. - Cung cấp kịp thời, đầy đủ hoá chất phục vụ công tác làm sạch 24h/24h. - Hóa chất tẩy rỉ sét trên kim loại gồm các sản phẩm có axit photphoric hoặc tương đương - Hóa chất diệt côn trùng và diệt nấm mốc - Chất cố định/ Chất hoàn thiện: Chất cố định sàn được dùng để bảo vệ các mặt sàn trước khi đánh bóng. - Chất tẩy trung tính dùng để làm vệ sinh chung cho các bề mặt cứng: sàn, tường, đồ đạc, thủy tinh, ... - Chất làm vệ sinh có tính a xít dùng để loại bỏ các cặn vôi khỏi đồ dùng vệ sinh, cặn nước và cặn bệ xí. - Chất làm vệ sinh có tính kiềm dùng loại bỏ dầu mỡ. - Tất cả các loại hóa chất phải đảm bảo độ an toàn cho người bệnh, người nhà bệnh nhân, nhân viên y tế, thân thiện với môi trường, không có tính ăn mòn, có mùi dễ chịu; có nhãn mác, thông tin và hướng dẫn sử dụng đầy đủ từ nhà sản xuất. - Hóa chất đánh bóng sàn: mau khô, có khả năng phục hồi độ mới cho sàn nhà tạo độ sáng bóng cho nền gạch. Hóa chất trên xe làm sạch phải được đựng trong chai/ bình chứa có nhãn mác.	

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra trọn gói	Ghi chú
		- Hóa chất phải được cấp phép lưu hành trong cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo qui định của Bộ Y tế. - Các loại hóa chất, chế phẩm khử khuẩn sử dụng phải đúng tên đã nêu trong hồ sơ mời thầu và có Giấy chứng nhận lưu hành còn hiệu lực (Bản sao). - Hóa chất cung cấp đã được trung tính, phù hợp với môi trường bệnh viện, không có tính ăn mòn, khử khuẩn từ bậc trung bình trở lên. - Hóa chất có thể thay đổi theo yêu cầu của bệnh viện. - Hóa chất diệt khuẩn, khử khuẩn làm vệ sinh phải được trung tính và đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn theo quy định của Bộ Y tế. - Hóa chất Công ty nhập về vào ngày cuối của tháng trước để Khoa KSNK kiểm tra trước khi đưa ra sử dụng cho tháng sau. Thời gian kiểm tra hóa chất nhập kho từ 1 – 5 tây hàng tháng. - Hóa chất không được pha trước ngày làm vệ sinh và phải pha theo hướng dẫn của nhà sản xuất để đảm bảo nồng độ.	
3	Trang thiết bị, dụng cụ sử dụng vệ sinh.	- Máy chà sàn ngồi lái (01 bộ). - Máy chà sàn công nghiệp (01 bộ) - Máy hút bụi hút nước (02 bộ) - Máy chà sàn đơn (02 bộ) - Máy phun áp lực (01 bộ) - Máy giặt (01 bộ) - Máy sấy (01 bộ) - Xe vệ sinh chuyên dụng: đủ sử dụng (≥ 16 bộ) - Chổi, xô nhựa, cây lau sàn: đủ sử dụng, có dự trữ thay mới khi hư - Tãi/khăn lau: đủ sử dụng ($\leq 20m^2/1$ tải lau đối với các khu vực thông thường, $\leq 10m^2/1$ tải đối với (các phòng bệnh hồi sức tích cực, phòng thủ thuật) có thay thế khi hư, rách; có đầy đủ các màu quy định theo từng khu vực; có chất liệu bằng	

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra trọn gói	Ghi chú
		cotton hoặc sợi thấm nước và không để lại sợi bông khi lau sàn. - Bộ lau kính (16 bộ) - Thang chữ A (02 bộ) - Biển báo (≥ 16 bộ) - Cây đẩy nước (16 cây) Và một số trang thiết bị, dụng cụ khác sử dụng cho mục đích làm sạch. Đảm bảo kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch cho từng khu vực (đối với Khu vực Phòng mổ phải bố trí thiết bị, dụng cụ, phương tiện riêng). - Máy móc, thiết bị: Nhà thầu phải liệt kê tên thiết bị, số lượng, nguồn gốc, xuất xứ, năm sản xuất, thời hạn sử dụng và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu. Trường hợp thuê thiết bị, phải có tài liệu chứng minh khả năng huy động nếu được trúng thầu.	
4	Dụng cụ bảo hộ lao động.	- Cung cấp đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cho tất cả các nhân viên làm vệ sinh: nón, ủng, găng tay, khẩu trang, ... Nhân viên tuân thủ phương tiện bảo hộ lao động: trang phục, nón, băng tên và tùy theo tính chất công việc như vệ sinh và vận chuyển chất thải bắt buộc phải có khẩu trang, găng tay, ủng, ...	
5	Yêu cầu về bao bì đựng chất thải:	– Các túi nilon theo quy định thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 để ở bên trong các thùng rác, xe tiêm, xe thay băng của toàn bộ khoa, phòng, buồng bệnh trong bệnh viện. – Tất cả các loại túi ni lon: màu xanh, màu đen, màu vàng, màu trắng phải có độ dày $\geq 0,1$ mm, dày dặn, dẻo dai không bị bục vỡ khi thu gom chất thải, – Có tên và biểu tượng phân loại chất thải theo quy định của Bộ y tế.	

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra trọn gói	Ghi chú
		- Túi được ghi tên khoa/ phòng nơi phát sinh chất thải	

*Theo phương án bố trí nhân sự nêu trên, tổng nhân sự tối thiểu là **17 người**, bao gồm: nhân viên làm sạch hàng ngày, định kỳ, giám sát. Trường hợp nghỉ bù, nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ việc riêng, ... Nhà thầu phải bố trí theo đúng quy định của HSMT để đảm bảo chất lượng vệ sinh toàn bệnh viện kể cả khi phát sinh.*

VI . Kế hoạch và lịch làm việc từng khu vực

Phạm vi công việc – Nhân lực và thời gian làm việc thực hiện theo bảng sau:

Đảm bảo chất lượng làm sạch môi trường bệnh viện kể cả các ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, Tết và các vị trí trực theo hợp đồng

TT	Khu vực vệ sinh	Số lượng	Thời gian làm việc	Ghi chú
I	Vệ sinh công nghiệp một số khoa Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Thứ 7 (Kể cả ngày lễ)			
01	Khoa Khám bệnh - Cận lâm sàng	04 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công, thang bộ, thang máy (01 quý/lần)
02	Khoa A2	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
03	Khoa A4	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)

04	Khoa B1	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao (01 quý/lần)
05	Khoa B4	02 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công, thang bộ, thang máy (01 quý/lần)
06	Khoa C2	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
07	Khoa C4	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
08	Khoa C5	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	Vệ sinh vật dụng trên cao: đèn, máng đèn, quạt trần, quạt treo tường, tường, vách, trần nhà, màn che; kính trên cao, ban công (01 quý/lần)
09	Đánh sàn toàn bộ khuôn viên bệnh viện	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
II	Vệ sinh công nghiệp khu vực ngoại cảnh Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Thứ 7 (Kể cả ngày lễ)			
10	Trục đường từ cổng trước, cổng phụ, xung quanh	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	

	sảnh chỉ huy đến khoa C4			
11	Trục đường từ Kế hoạch tổng hợp đến công viên C2 xuống tới trước khoa C5	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
12	Trục đường chính từ khoa B1 xuống đến khoa A4, khu vực bờ kè	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
13	Giám sát toàn bộ hoạt động vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện	01 người	5h30 đến 10h00, 13h00 đến 16h00.	
Tổng cộng		17 người		

VII. Yêu cầu kỹ thuật của trang thiết bị, máy móc, dụng cụ phục vụ công tác vệ sinh trọn gói

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú (*)
1	Máy chà sàn ngồi lái	≥ 01 bộ	
2	Máy chà sàn công nghiệp	≥ 01 bộ	
3	Máy hút bụi hút nước	≥ 02 bộ	
4	Máy chà sàn đơn	≥ 02 bộ	
5	Máy phun áp lực	≥ 01 bộ	
6	Máy giặt	≥ 01 bộ	
7	Máy sấy	≥ 01 bộ	

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú (*)
8	Xe vệ sinh chuyên dụng	≥ 16 bộ	
9	Bộ lau kính	≥ 16 bộ	
10	Thang chữ A, 3,8m	≥ 02 bộ	
11	Biển báo	≥ 16 bộ	
12	Cây đẩy nước	≥ 16 cây	
13	- Và một số trang thiết bị, dụng cụ khác sử dụng cho mục đích làm sạch. - Đảm bảo kế hoạch bố trí máy móc thiết bị làm sạch cho từng khu vực (đối với Khoa Gây mê hồi sức phải bố trí thiết bị, dụng cụ, phương tiện riêng); - Các dụng cụ, vật tư khác phải trang bị đầy đủ theo yêu cầu thực tế; - Bàn chải, ủng cao su, găng tay, nón, tạp dề, khẩu trang, đồ gấp rác, hốt rác, bọc đựng rác, chổi quét sàn, chổi quét ngoại cảnh, thang nhôm, dụng cụ lau kính, giẻ lau, cây thụt bồn cầu để thông các bồn cầu, cống rãnh bị nghẹt, và các thiết bị khác phục vụ vệ sinh,...		

Ghi chú (*): Hoặc trang thiết bị, máy móc, dụng cụ có tính năng tương đương.

- Trường hợp thuộc sở hữu thì kèm hóa đơn tài chính đã mua các thiết bị nêu trên.

- Trường hợp đi thuê cần có hợp đồng thuê; tài liệu chứng minh máy móc thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê; cung cấp như yêu cầu đối với thuộc sở hữu của nhà thầu.

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng máy móc: Có tài liệu hướng dẫn sử dụng của các máy móc, thiết bị nêu trên. Các máy móc có độ ồn không quá 70 dB.

(Nhà thầu cung cấp trong quá trình hoàn thiện hợp đồng)

VIII. Danh mục hóa chất phục vụ công tác vệ sinh trọn gói

TT	TÊN VẬT TƯ, HÓA CHẤT	ĐVT	SỐ LƯỢNG YÊU CẦU	GHI CHÚ
1	Surfanios hoặc tương đương: Hóa chất khử trùng thiết bị Y tế chuyên dùng	Lít	Đủ sử dụng	

2	Viên nén tẩy uế : Adonspet hoặc tương đương	Hộp	Đủ sử dụng	
3	Xà bông THA 1 hoặc tương đương có thành phần Chlorhexidine 0.5 - 1%	Lít	Đủ sử dụng	
4	Power lime hoặc tương đương: Hóa chất lau sàn	Lít	Đủ sử dụng	
5	Power Floral hoặc tương đương: Hóa chất xịt phòng	Lít	Đủ sử dụng	
6	Gift hoặc tương đương: Hóa chất tẩy rửa nhà vệ sinh	Lít	Đủ sử dụng	
7	Gift hoặc tương đương: Hóa chất lau kính	Lít	Đủ sử dụng	
8	Nước tẩy trắng Javel hoặc tương đương	Lít	Đủ sử dụng	
9	Steel Shine hoặc tương đương: Hóa chất đánh bóng Inox	Lít	Đủ sử dụng	
10	Bột giặt OMO hoặc tương đương	Phần	Đủ sử dụng	
11	Sumo hoặc tương đương: Hóa chất làm sạch đa năng	Lít	Đủ sử dụng	
12	Cloramin B / Chloramine B hoặc tương đương: bột sát khuẩn, diệt khuẩn, khử trùng, diệt muỗi.	Lít	Đủ sử dụng	
13	Cồn 70 độ hoặc tương đương	Lít	Đủ sử dụng	
14	Hóa chất tẩy rửa cống thải	kg	Đủ sử dụng	

IX. Yêu cầu kỹ thuật đối với Bao bì đựng rác phục vụ công tác vệ sinh (hoặc các bao bì có các đặc tính kỹ thuật tương đương)

*** Mã màu sắc**

- Màu vàng đựng chất thải lây nhiễm.
- Màu xanh đựng chất thải thông thường.

- Màu trắng đựng chất thải tái chế.

*** Chất lượng túi đựng chất thải**

- Túi đựng chất thải y tế có thành dày tối thiểu 0,1mm, kích thước túi phù hợp với lượng chất thải phát sinh, thể tích tối đa của túi là 0,1 m³.

- Bên ngoài túi phải có biểu tượng loại chất thải tương ứng với mã màu sắc theo quy định.

- Sử dụng túi nilon thân thiện với môi trường.

*** Biểu tượng từng loại túi đựng chất thải:** Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y Tế về việc quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

X. Yêu cầu về quản lý chất lượng làm sạch: Nhà thầu phải đảm bảo thành phẩm của dịch vụ làm sạch tại Bệnh viện như sau:

TT	Cơ sở vật chất trong bệnh viện	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
1	Hệ thống cửa		
1.1	Bề mặt cửa/ khung cửa/ tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn, vẩn nhện. - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót <i>LƯU Ý: Đặc biệt phải chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
1.2	Cửa sổ, chớp	Các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết ố hoặc bụi.	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn

			Khăn vàng lau hóa chất
2	Tường, trần và các vách ngăn		
2.1	Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính):	Các gờ, khe không bụi: không có vết bẩn nặng bám trên bề mặt, khô, kính không có vết ố.	Hóa chất làm sạch Khăn màu xanh gom bụi bẩn
2.2	Tường gờ tường, chân tường, trần:	-Không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng. - Phần chân tường được phép có ít bụi	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
2.3	Các bảng, biển, bình cứu hỏa, bảng điện,...trên tường:	Không bụi, không vết bẩn lâu ngày. Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ	Hóa chất làm sạch Khăn màu xanh gom bụi bẩn
3	Mặt sàn		
3.1	Sàn ceramic	- Mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám nặng, không có vết bả keo cao su, không để lại mùi tanh. - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
3.2	Sàn xi măng và các mặt sàn khác:	- Không rác nổi, bề mặt sạch đều không có bột đất đọng thành vệt. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
4	Nhà vệ sinh		

4.1	Bề mặt cửa/ khung cửa/ tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn <i>LƯU Ý: Đặc biệt phải chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>	Hóa chất làm sạch và các dụng cụ liên quan
4.2	Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	- Không có bụi, bùn đất và vết bẩn, không đọng nước - Một vết bẩn cô lập có thể được chấp nhận.	
4.3	Tường/ vách ngăn/ Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý đến phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</i>	
4.4	Mảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ	
4.5	Gương	- Không có bụi và vết bẩn - Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót	
4.6	Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi	
4.7	Công tắc/Ổ điện/Biển báo	Không có bụi và vết bẩn	
4.8	Lavabo	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước - Nếu ống thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn.	

		<i>LƯU Ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác định bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu.</i>	
4.9	Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không có xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn <i>LƯU Ý: phải đặc biệt chú ý tới khu vực nối giữ bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống.</i>	
4.10	Nắp bồn cầu	- Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn <i>LƯU Ý: phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</i>	
4.11	Bồn tiểu nam	- Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn	

4.12	Thiết bị xả nước	- Cần gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện	
4.13	Phòng tắm: <i>Thiết bị vòi tắm, Sàn phòng tắm bao gồm cả khe thoát nước, Tường phòng tắm</i>	- Không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước <i>LƯU Ý: Nếu trong phòng tắm bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên tường phòng tắm. Nếu phòng tắm được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên tường tới khe thoát nước. Nếu phòng tắm được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo bề mặt tường.</i>	
4.14	Thanh treo khăn tắm	Không có bụi và vết bẩn	
4.15	Khay/hộp đựng xà phòng	- Không có bụi và vết bẩn	
4.16	Hộp đựng giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn	
4.17	Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên sàn	

		- Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng (nếu có) - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.	
5	Vệ sinh thiết bị (TB), đồ dùng trong phòng/buồng làm việc: Bàn, ghế, tủ, kệ, máy tính, máy in, TBYT.	- Sạch bụi bám, không có các vết bẩn nhìn thấy. Có thể có một ít bụi. - Đánh rửa dép, lau chùi kệ, để giày dép, giặt thảm chậm chân: sạch sẽ gọn gàng	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
6	Vệ sinh đồ dùng – TB buồng bệnh, buồng kỹ thuật: Giường bệnh, tủ đầu giường, băng ca, xe chuyển bệnh nhân nằm, ngồi, giá dịch truyền, chân các xe tiêm...	- Sạch bụi bám, không có các vết bẩn nhìn thấy. Có thể có một ít bụi. - Đánh rửa dép, lau chùi kệ, để giày dép, giặt thảm chậm chân: sạch sẽ gọn gàng	Hóa chất làm sạch Hóa chất làm sạch; Khăn xanh lau gom bụi bẩn; Khăn vàng lau hóa chất

7	Vệ sinh vật dụng trên cao		
7.1	Thiết bị chiếu sáng: đèn, máng đèn	- Không có dấu vân tay - Không có bụi - Không có ván nhện	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.2	Lỗ thông hơi	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.3	Tấm trần/quạt trần/quạt thông gió	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.4	Ống dẫn	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.5	Đường ống	- Không có bụi - Không có vết bẩn	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
7.6	Vách, trần nhà, màn che:	- Không có bụi - Không có vết bẩn - Không có máng nhện	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
8	Vệ sinh kính, khung nhôm, song cửa; Vệ sinh vách tường, kính trên cao, ban công.	- không bị ố, bám bụi, máng nhện,...	Hóa chất làm sạch, Khăn lau
9	Các yêu cầu về thu gom chất thải(Toàn bệnh viện)		
9.1	Thu gom, phân loại chất thải, vận chuyển chất thải	- Chất thải được thu gom khi thùng đầy(tối thiểu 2 lần/ngày) - Sắp xếp phân loại theo từng loại tại mỗi kho tập trung đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp	Xe vận chuyển chất thải

		- Vận chuyển chất thải lây nhiễm riêng; chất thải thông thường/ tái chế/ sinh hoạt riêng theo quy; - Phân loại chất thải tái chế theo từng nhóm theo hướng dẫn của bệnh viện.	
9.2	Thùng rác	- Không có mùi - Lượng rác có ít hơn dung tích thùng(không đầy coi nắp, không rơi vãi) - Không có vết bẩn bên ngoài - Phải có nắp đậy, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ. - Với khu vực lâm sàng và xét nghiệm phải phân loại đúng túi nilong đựng chất thải y tế và chất thải sinh hoạt.	Khăn lau và túi rác y tế và túi rác sinh hoạt
9.3	Chất thải được thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng hằng ngày	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không được vận chuyển chất thải bằng xách tay...	Xe vận chuyển rác bằng xe theo đúng quy định của bệnh viện cho các loại rác sinh hoạt, rác y tế nguy hại
9.4	Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải.	- Sạch vết bẩn, nước rỉ rác do chất thải dính vào - Không còn mùi hôi	Nước và xà phòng

9.5	Khu vực tập kết rác	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi - Không có nước rỉ rác nên nền sàn	Nước và xà phòng
9.6	Vận chuyển rác thải đúng tuyến đường Bệnh viện đã quy định	- Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng nơi quy định. - Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn ngay.	Xe, thùng vận chuyển chất thải đúng quy định
9.7	Túi chất thải	- Để đúng màu sắc theo từng loại thùng chất thải; - Các túi phải ghi tên khoa phòng nơi phát sinh trước khi đặt vào thùng chất thải - Túi để vào thùng phải gọn gàng, thẩm mỹ.	
10	Khu thang bộ/ thoát hiểm		
10.1	Bậc thang	Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn rác nổi - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên bề mặt sàn	Hóa chất làm sạch, đầu ẩm và hóa chất lau sàn
10.2	Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn	
10.3	Công tắc/Bảng chỉ dẫn/ đèn thoát hiểm	Không có bụi và vết bẩn	
11	Khu thang máy		

11.1	Sàn/ Tường/cửa	- Sàn không có bụi - Một vết bẩn nhỏ có thể chấp nhận - Các vết bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn, không vết vân tay, không rỉ sắt.	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau
11.2	Gương	- Không có vết bẩn - Không có dấu vân tay	
11.3	Góc thang và đèn	Không có bụi	
11.4	Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn	
12	Mặt tiền bên ngoài		
12.1	Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau
12.2	Bề mặt kính	- Không có dấu vân tay - Không có hơi nước - Không có chất bẩn không làm sạch được, không có bụi hay máng nhện	
13	Khu vực ngoại cảnh		
13.1	Toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từng tòa nhà	- Không có rác - Không có lá và cành khô - Không có mảnh vụn phi hữu cơ	Chối, ky rác, túi rác,...
13.2	Lề đường, đường lái xe, bãi đậu xe và vỉa hè đi bộ	- Không có rác - Không có mảnh vụn phi hữu cơ - Không có vết bẩn	

7	Hành lang							dụng tại Bệnh viện phù hợp với yêu cầu Chương V cho từng khu vực Khoa/Phòng.
8	Tủ							
9	Thiết bị văn phòng							
10	Ghế							
11	Đèn neon có máng							
12	Cửa kính							
13	Cửa ra vào							
14	Lan can							
15	Vách ngăn							
16	Trần nhà							

3.3.3. KHU VỰC: NGOẠI CẢNH + KÉO RÁC + LƯU ĐỘNG.

STT	Đối tượng làm sạch	Nhân viên thực hiện	Tần suất làm sạch	Thời gian làm việc	Hóa chất sử dụng	Ghi chú
1	Quét ngoại cảnh					Nhà thầu đề xuất nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, thời gian làm việc, hóa chất sử dụng khi sử dụng thực tế tại Bệnh viện phù hợp cho từng khu vực Khoa/Phòng.
2	Thu gom rác của các tầng về bộ rác- phân loại					
3	Làm sạch nhà rác sinh hoạt, rác y tế					

3.3.4. KHU VỰC: TỔ MÁY + LAU KÍNH

STT	Đối tượng làm sạch	Nhân viên thực hiện	Tần suất làm sạch	Thời gian làm việc	Hóa chất sử dụng	Ghi chú
1	Vệ sinh kính các khoa/phòng					Nhà thầu đề xuất nhân viên thực hiện, tần suất làm sạch, thời gian làm việc, hóa chất sử dụng khi sử dụng thực tế tại Bệnh viện phù hợp cho từng khu vực Khoa/Phòng.
2	Chà sàn lần lượt các khoa phòng					

- Biểu mẫu tại Mục 3.3.2 mang tính chất tổng quan, Nhà thầu trình bày rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nhân viên thực hiện (nêu cụ thể số lượng nhân viên thực hiện), tần suất làm sạch (nêu rõ số lượng tần suất làm sạch), thời gian làm việc (nêu rõ thời gian làm việc), hóa chất (nêu rõ loại hóa chất sử dụng cho từng đối tượng làm sạch), phương tiện sử dụng (nêu rõ loại phương tiện sử dụng cho từng đối tượng làm sạch), màu tải lau/khăn lau (nêu rõ màu tải lau/khăn lau (Xanh, đỏ, vàng, trắng) cho từng đối tượng làm sạch), thiết bị sử dụng (nêu rõ loại thiết bị sử dụng cho từng đối tượng làm sạch), phân tầng nguy cơ (nêu rõ nguy cơ lây nhiễm cho từng đối tượng làm sạch) phù hợp, đáp ứng cho từng đối tượng làm sạch theo yêu cầu Chương V của E-HSMT và không làm ảnh hưởng đến Sàn nhà, tường ốp và các thiết bị khác trong Bệnh viện.

- Tần suất, nội dung công việc thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017; Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 và các quy định hiện hành của Bộ Y Tế; Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018; Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.

3.3. Các nội dung yêu cầu khác

Đính kèm HSDT: Bản Scan từ bản gốc Hợp đồng bảo hiểm. Bản Scan hóa đơn VAT. Nhà thầu chuẩn bị bản Gốc để chủ đầu tư đối chiếu khi xét duyệt.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1.1. Hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ thực hiện gói thầu;

1.2. Cách tiếp cận và phương pháp luận:

- Đề xuất về kỹ thuật tất cả các công việc thực hiện theo quy định tại chương V E-HSMT;

- Nội dung phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu trữ chất thải,

- Danh mục hóa chất đề xuất sử dụng cho từng khu vực (bao gồm: tên hóa chất, thành phần hoạt chất, nguồn gốc hóa chất; khu vực sử dụng ứng với từng khu vực; số lượng thực hiện, cách pha hóa chất, các chứng từ hóa chất phù hợp với quy định của Bộ Y tế, hạn sử dụng hóa chất...);

- Danh mục máy móc triển khai gói thầu (tên thiết bị, số lượng, nhãn hiệu, cách thức thực hiện...);

- Danh mục thiết bị và dụng cụ yêu cầu (tên dụng cụ, số lượng, cách thức thực hiện...);

- Bảng kiểm tra, đánh giá chất lượng vệ sinh cho từng khu vực đối với Giám sát nhằm đảm bảo đáp ứng chất lượng đầu ra của gói thầu;

2. Kế hoạch công tác:

Nhà thầu lập chi tiết các bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ. Nêu cụ thể về kế hoạch bố trí nhân sự làm việc, bao gồm: nhân sự giám sát, quản lý chung, nhân viên thực hiện: chi tiết các nội dung công việc phải làm tại mỗi vị trí yêu cầu, phối hợp công việc giữa các nhân viên với nhau và phối hợp công việc với bệnh viện như thế nào, nhân sự thay thế khi ốm đau, hình thức xử lý khi nhân sự vi phạm các nội dung trong hợp đồng ...

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

Cơ sở nghiệm thu, thanh toán cho nhà thầu như sau:

- *Bảng xác định giá trị khối lượng công việc (số công lao động) hoàn thành.*
- *Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành.*
- *Hóa đơn GTGT.*